

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
**SỞ TƯ PHÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3620/STP-VP

V/v lấy ý kiến góp ý dự thảo Thông tư quy định về tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp

Đồng Nai, ngày 05 tháng 10 năm 2018

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư pháp tại Văn bản số 3688/BTP-TCCB ngày 01/10/2018 về việc góp ý dự thảo Thông tư quy định về tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Để có cơ sở tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh góp ý đối với dự thảo Thông tư quy định về tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Tư pháp đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm tham gia đóng góp ý kiến đối với dự thảo Thông tư và gửi văn bản góp ý về Văn phòng Sở Tư pháp trước ngày **11/10/2018**, đồng thời gửi file góp ý về địa chỉ hộp thư điện tử [ngocphucstp@gmail.com](mailto:ngocphucstp@gmail.com).

Dự thảo Tờ trình và Thông tư quy định về tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được đăng tải trên mạng thông tin điện tử của Sở Tư pháp tại địa chỉ: <http://stp.dongnai.gov.vn>, mục văn bản điều hành./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc STP;
- Các phòng chuyên môn và tương đương;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở;
- Trang TTĐT;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**



**Viên Hồng Tiến**

Số: /TTr-TCCB

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

DỰ THẢO

## TỜ TRÌNH

**Thông tư hướng dẫn tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc  
Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

Kính gửi: Bộ trưởng Lê Thành Long

### I. VỀ SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA VIỆC BAN HÀNH THÔNG TƯ

#### 1. Về sự cần thiết ban hành Thông tư

Ngày 01 tháng 8 năm 2006, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 07/2006/QĐ-BTP về việc ban hành tiêu chuẩn Giám đốc Sở Tư pháp (sau đây gọi là Quyết định số 07/2006/QĐ-BTP), trong đó, với vai trò là Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, Bộ Tư pháp đã ban hành các quy định cụ thể về vị trí, chức trách, nhiệm vụ, phẩm chất, năng lực, hiểu biết, trình độ và các điều kiện khác đối với đội ngũ Giám đốc Sở Tư pháp, căn cứ theo các điều kiện, tiêu chuẩn chung đối với Giám đốc Sở và các chức vụ tương đương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (được ban hành kèm theo Quyết định số 82/2004/QĐ-BNV ngày 17 tháng 11 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).

Trên cơ sở các quy định của Quyết định số 07/2006/QĐ-BTP và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý, việc thực hiện công tác quy hoạch, luân chuyển và bổ nhiệm đội ngũ Giám đốc Sở Tư pháp trong những năm qua đã dần đi vào nề nếp, bước đầu tạo sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp địa phương. Trên cơ sở kết quả khảo sát, đánh giá tình hình thực hiện Quyết định số 07/2006/QĐ-BTP trong các năm qua, có thể thấy, về cơ bản, đội ngũ Giám đốc Sở Tư pháp được bổ nhiệm trong thời gian qua đã đáp ứng được các điều kiện, tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ và các điều kiện, tiêu chuẩn khác theo quy định.

Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay, nhiều quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các cấp đã được sửa đổi, bổ sung, theo đó, vị trí, chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Sở đã có nhiều thay đổi. Đồng thời quá trình thực hiện Quyết định số 07/2006/QĐ-BTP, một số quy định liên quan đến các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể của Giám đốc Sở Tư pháp có những tồn tại, hạn chế, bất cập

nhất định trong quá trình thực hiện và được các địa phương kiến nghị sửa đổi, bổ sung như: (i) một số tiêu chuẩn bổ nhiệm Giám đốc Sở Tư pháp hiện nay trên thực tế còn chưa được các địa phương thực hiện một cách nghiêm túc, triệt để, cụ thể như: Tiêu chuẩn về trình độ Giám đốc Sở phải đạt tốt nghiệp Đại học luật trở lên; tiêu chuẩn Giám đốc Sở phải có ít nhất 05 năm công tác trong ngành Tư pháp, trong đó có 03 năm trở lên làm công tác quản lý nhà nước về công tác Tư pháp; tiêu chuẩn về độ tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và 50 tuổi đối với nữ; (ii) theo quy định của Đảng và pháp luật về phân cấp trong việc quản lý cán bộ, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển đối với Giám đốc, Phó Giám đốc sở Tư pháp thuộc thẩm quyền của Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp với vai trò là cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực có vai trò chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các cơ quan Tư pháp địa phương và ban hành cụ thể tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó giám đốc Sở Tư pháp, trong thời gian qua, công tác phối hợp giữa Bộ Tư pháp và các địa phương trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 07/2006/QĐ-BTP còn có những hạn chế nhất định, chưa phát huy được vai trò quản lý, đánh giá việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ đối với đội ngũ Giám đốc Sở Tư pháp và việc thực hiện công tác hậu kiểm của Bộ Tư pháp đối với việc thực hiện Quyết định số 07/2006/QĐ-BTP theo quy định; (iii) Đối với đội ngũ Phó Giám đốc Sở Tư pháp, do chưa có khung tiêu chuẩn hướng dẫn chung của Bộ Nội vụ nên Quyết định số 07/2006/QĐ-BTP chưa có các quy định cụ thể về tiêu chuẩn đối với đội ngũ Phó Giám đốc Sở Tư pháp, do đó, việc bổ nhiệm đội ngũ Phó Giám đốc Sở Tư pháp chưa được thực hiện đồng bộ tại các địa phương, dẫn tới những tồn tại, hạn chế nhất định trong việc chuẩn hóa đội ngũ cán bộ lãnh đạo Sở Tư pháp cũng như việc tạo nguồn cán bộ quy hoạch, bổ nhiệm Giám đốc Sở Tư pháp của các địa phương.

Do đó, để tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương trong việc thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm lãnh đạo Sở Tư pháp, bảo đảm tính hợp lý, khả thi, đồng bộ trong việc thực hiện các quy định về điều kiện, tiêu chuẩn đối với đội ngũ Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp của các địa phương trong thời gian tới, Bộ Tư pháp thấy rằng việc xây dựng Thông tư quy định về tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó giám đốc Sở Tư pháp, thay thế cho Quyết định số 07/2006/QĐ-BTP ngày 01 tháng 8 năm 2006 là cần thiết.

## **2. Về cơ sở chính trị, pháp lý của việc ban hành Thông tư**

### **2.1. Về cơ sở chính trị**

- Quyết định số 89-QĐ/TW ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương quy định khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

- Quyết định số 105-QĐ/TW ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

## **2.2. Về cơ sở pháp lý**

- Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ có quy định thẩm quyền của Bộ trong việc: “Hướng dẫn tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” – khoản 3, Điều 14.

- Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó tại khoản 1, Điều 11 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ trong việc: “Ban hành cụ thể tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc sở theo ngành, lĩnh vực quản lý”.

- Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của sở tư pháp thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, phòng tư pháp thuộc ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong đó tại điểm d khoản 1 Điều 3 có quy định: “Việc bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo quy định của Đảng, nhà nước về công tác cán bộ và theo đúng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Tư pháp quy định”.

## **II. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ**

Căn cứ báo cáo đánh giá, kiến nghị cụ thể của các địa phương và kết quả kiểm tra, khảo sát thực tế của Bộ Tư pháp tại một số địa phương, ngày /.../2018, Bộ Tư pháp đã có báo cáo số ..../BC-BTP về kết quả khảo sát, đánh giá tình hình thực hiện Quyết định số 07/2006/QĐ-BTP (xin gửi kèm theo). Kết quả khảo sát, đánh giá tình hình thực hiện Quyết định số 07/2006/QĐ-BTP là cơ sở thực tiễn quan trọng cho việc đề xuất xây dựng dự thảo Thông tư thay thế Quyết định số 07/2006/QĐ-BTP.

Ngày 11/6/2018, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 1338/QĐ-BTP về việc thành lập Tổ soạn thảo Thông tư thay thế Quyết định số 07/2006/QĐ-BTP. Trên cơ sở đó, Tổ soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát các quy định của pháp luật và phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng dự thảo Thông tư quy định về tiêu chuẩn đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp và thực hiện đầy đủ quy trình lấy ý kiến góp ý, chỉnh lý, thẩm định Thông tư theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể như:

- Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và của các Bộ, ngành có liên quan (Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Nội vụ, Bộ Giáo

dục và Đào tạo); ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ Tư pháp về nội dung dự thảo Thông tư;

- Gửi lấy ý kiến góp ý bằng văn bản của Ủy ban nhân dân, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Tư pháp 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp để lấy ý kiến đóng góp cho Dự thảo Thông tư.

- Phối hợp với Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật tổ chức cuộc họp Hội đồng tư vấn thẩm định Dự thảo Thông tư ngày...../2018.

Trên cơ sở các ý kiến đóng góp, Tổ soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh lý Dự thảo Thông tư.

### **III. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ**

#### **1. Bố cục của Dự thảo Thông tư**

Dự thảo Thông tư gồm 03 chương và 11 điều, cụ thể như sau:

- Chương I: Những quy định chung (gồm 4 điều, từ Điều 1 đến Điều 4), trong đó: Điều 1: Phạm vi điều chỉnh; Điều 2: Đối tượng áp dụng; Điều 3: Thời gian công tác pháp luật được áp dụng trong thông tư (nhằm cụ thể hóa các quy định về kinh nghiệm công tác); Điều 4: Tiêu chuẩn chung;

- Chương II: Những quy định cụ thể (gồm 02 Mục và 4 điều, từ Điều 5 đến Điều 8): Mục 1 quy định tiêu chuẩn chức danh Giám đốc Sở (Điều 5. Vị trí, chức danh và Điều 6. Tiêu chuẩn về trình độ, kinh nghiệm công tác); Mục 2 quy định tiêu chuẩn chức danh Phó giám đốc sở (Điều 7. Vị trí, chức danh và Điều 8. Tiêu chuẩn về trình độ, kinh nghiệm công tác);

- Chương III: Điều khoản thi hành (gồm 3 điều): Điều 9. Hiệu lực thi hành; Điều 10: Điều khoản chuyển tiếp; Điều 11: Trách nhiệm thi hành;

#### **2. Nội dung tiêu chuẩn Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp, trong đó:**

##### **2.1. Về các quy định chung:**

##### **2.1.1. Về thời gian làm công tác pháp luật được quy định cụ thể tại Điều 3 dự thảo Thông tư như sau:**

Thời gian qua, khi thực hiện quy định thời gian công tác tư pháp quy định tại Quyết định số 07/2006/QĐ-BTP là “có ít nhất 05 năm công tác trong ngành Tư pháp, trong đó có 03 năm trở lên làm công tác quản lý nhà nước về công tác tư pháp”, các địa phương phản ánh gặp khó khăn khi xác định thời gian làm

công tác tư pháp để thực hiện việc bổ nhiệm. Do đó, để cụ thể hóa và tạo thuận lợi cho các địa phương trong việc xác định thời gian, kinh nghiệm làm công tác quản lý về công tác tư pháp. Trên cơ sở kinh nghiệm đã thống nhất với Bộ Nội vụ về việc xác định “thời gian làm công tác pháp luật” tại Thông tư số 03/2017/TT-BTP ngày 05/4/2017 của Bộ Tư pháp quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành thi hành án dân sự. Tại Điều 3 Dự thảo Thông tư đưa ra các phương án về việc xác định “thời gian làm công tác pháp luật” áp dụng trong Thông tư cụ thể như sau:

*Khoản 1 gồm 02 phương án như sau:*

- *Phương án 1:* Thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên tại các vị trí việc làm có yêu cầu trình độ cử nhân luật đối với công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan trong hệ thống chính trị.

*Phương án 2:* Thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên tại các vị trí việc làm có yêu cầu trình độ cử nhân luật đối với công chức, viên chức làm việc tại Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, tòa án, kiểm sát, hệ thống thi hành án dân sự, thanh tra, kiểm tra, nội vụ, nội chính hoặc tại vị trí việc làm trực tiếp thực hiện công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật trong các cơ quan trong hệ thống chính trị.

Trong đó, phương án 2 có xác định rõ các cơ quan, đơn vị và việc quy định “tại vị trí việc làm trực tiếp thực hiện công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật” để bảo đảm mở rộng đối tượng.

*Khoản 2 gồm 01 phương án như sau:*

Thời gian công tác được xếp ở các ngạch: Thư ký tòa án, thẩm tra viên ngành tòa án, thẩm phán; kiểm tra viên ngành kiểm sát, kiểm sát viên; điều tra viên thuộc cơ quan điều tra trong công an Nhân dân, quân đội Nhân dân Việt Nam, Viện kiểm sát nhân dân tối cao; chấp hành viên, thẩm tra viên thi hành án dân sự, thư ký thi hành án dân sự; thanh tra viên.

*Khoản 3 gồm 02 phương án như sau:*

- *Phương án 1:* Thời gian có trình độ cử nhân luật và giữ chức vụ lãnh đạo cấp ủy, lãnh đạo hội đồng nhân dân, lãnh đạo ủy ban nhân dân cấp xã trở lên.

- *Phương án 2:* Thời gian có trình độ cử nhân luật và giữ chức vụ lãnh đạo cấp ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân cấp huyện trở lên.

Việc bổ sung khoản 3 nhằm mở rộng đối tượng được tính có thời gian làm công tác pháp luật là những người trực tiếp lãnh đạo, chỉ tạo tổ chức thi hành pháp luật tại địa phương, qua đó mở rộng nguồn bổ nhiệm lãnh đạo Sở Tư pháp.

**2.1.2. Về tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật và tiêu chuẩn về năng lực, hiểu biết:** Dự thảo đã bám sát các quy định về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật và năng lực, hiểu biết khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp được ban hành theo Quyết định số 89-QĐ/TW ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương và Quyết định số 105-QĐ/TW ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; đồng thời gắn với yêu cầu quản lý của Bộ, ngành Tư pháp như: có khả năng nghiên cứu pháp luật, phân tích chính sách; tổng kết thực tiễn, phân tích, dự báo, đề xuất các giải pháp cải cách pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp và đề xuất các giải pháp, phương pháp quản lý nhà nước về công tác tư pháp tại địa phương phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về công tác tư pháp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh...;

## **2.2. Về các tiêu chuẩn cụ thể**

### **2.2.1. Đối với quy định về tiêu chuẩn Giám đốc Sở Tư pháp**

**a) Về vị trí, chức trách:** Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở Tư pháp, là Ủy viên Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, lãnh đạo công tác của sở; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đồng thời chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tư pháp và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

#### **b) Về Tiêu chuẩn về trình độ, kinh nghiệm công tác:**

- *Về kinh nghiệm công tác:* Dự thảo Thông tư đưa ra 02 phương án về tiêu chuẩn kinh nghiệm công tác đối với vị trí Giám đốc Sở Tư pháp, cụ thể:

*Phương án 1:*

Có từ đủ 03 năm trở lên đảm nhiệm chức vụ Phó giám đốc Sở thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên; có thời gian công tác pháp luật từ đủ 05 năm trở lên. Trường hợp thời gian nêu trên không liên tục thì được cộng dồn.

*Phương án 2:*

Đã kinh qua và hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của chức danh lãnh đạo, quản lý cấp dưới; có thời gian công tác pháp luật từ đủ 05 năm trở lên. Trường hợp thời gian nêu trên không liên tục thì được cộng dồn.

- *Về trình độ:* (1) Tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành luật; (2) Đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên; (3) Đã tốt nghiệp chương trình quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương; (4) Đã tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương; (5) Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo cấp vụ hoặc cấp sở; (6) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định để phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý.

Về tiêu chuẩn ngoại ngữ, dự thảo Thông tư đưa ra hai phương án cụ thể như sau:

*Phương án 1:*

Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3 trở lên của Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với một trong năm ngoại ngữ thông dụng: Anh, Nga, Pháp, Đức Trung Quốc. **Đối với** trường hợp bổ nhiệm ở tỉnh có người dân tộc thiểu số mà cá nhân là người dân tộc thiểu số hoặc **có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc** tỉnh giáp Lào, Cam-Pu-Chia mà cá nhân có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng tiếng Lào, Cam-Pu-Chia **thì không bắt buộc phải có tiêu chuẩn ngoại ngữ nêu trên.**

Đối với quy định “các tỉnh giáp Lào, Cam-Pu-Chia mà cá nhân có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng tiếng Lào, Cam-Pu-Chia thì không bắt buộc phải có tiêu chuẩn ngoại ngữ nêu trên”, Tổ soạn thảo nhận thấy qua thực tiễn, đối với các tỉnh có biên giới giáp Lào, Cam-Pu-Chia, là các địa phương thường xuyên có quan hệ giao lưu, trao đổi giữa nhân dân và các cấp chính quyền địa phương, việc đội ngũ lãnh đạo Sở Tư pháp nói riêng và đội ngũ cán bộ lãnh đạo địa phương nói chung được đào tạo và có thể sử dụng được các ngoại ngữ này là đáng khích lệ và cần thiết.

*Phương án 2:*

Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc theo quy định của pháp luật.

Việc quy định tiêu chuẩn ngoại ngữ theo phương án này sẽ bảo đảm



chuẩn hóa quy định về tiêu chuẩn ngoại ngữ theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3 đối với tất cả các ngoại ngữ).

### **2.2.2. Đối với quy định về tiêu chuẩn Phó giám đốc Sở Tư pháp**

a) **Về vị trí, chức trách:** Phó Giám đốc Sở Tư pháp là chức danh lãnh đạo, quản lý và là cấp phó của Giám đốc Sở Tư pháp, giúp Giám đốc Sở phụ trách, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ, lĩnh vực công tác được Giám đốc Sở Tư pháp phân công; thay mặt Giám đốc sở điều hành công việc của Sở Tư pháp khi được ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

#### **b) Về Tiêu chuẩn về trình độ, kinh nghiệm công tác:**

- *Về kinh nghiệm công tác:* Dự thảo Thông tư đưa ra 02 phương án về tiêu chuẩn kinh nghiệm công tác đối với vị trí Phó Giám đốc Sở Tư pháp, cụ thể:

##### *Phương án 1:*

Có từ đủ 03 năm trở lên đảm nhiệm chức vụ Lãnh đạo Phòng thuộc Sở Tư pháp hoặc tương đương, trưởng phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc tương đương; có thời gian công tác pháp luật từ đủ 05 năm trở lên. Trường hợp thời gian nêu trên không liên tục thì được cộng dồn.

##### *Phương án 2:*

Đã kinh qua và hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của chức danh lãnh đạo, quản lý cấp dưới có thời gian công tác pháp luật từ đủ 05 năm trở lên. Trường hợp thời gian nêu trên không liên tục thì được cộng dồn.

- Về trình độ: (1) Tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Luật; (2) Đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên; (3) Đã tốt nghiệp chương trình quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương; (4) Đã tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương; (5) Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo cấp vụ hoặc cấp sở; (6) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định để phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý.

Về tiêu chuẩn ngoại ngữ, dự thảo Thông tư đưa ra hai phương án cụ thể như sau:

##### *Phương án 1:*

Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 2 Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với một trong năm ngoại ngữ thông dụng: Anh, Nga, Pháp, Đức Trung Quốc. **Đối**

với trường hợp bổ nhiệm ở tỉnh có người dân tộc thiểu số mà cá nhân là người dân tộc thiểu số hoặc **có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc** tỉnh giáp Lào, Cam-Pu-Chia mà cá nhân có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng tiếng Lào, Cam-Pu-Chia **thì không bắt buộc phải có tiêu chuẩn ngoại ngữ nêu trên;**

*Phương án 2:*

Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc theo quy định của pháp luật.

### **3. Về điều khoản chuyển tiếp (Điều 10)**

Dự thảo Thông tư quy định trách nhiệm của UBND cấp tỉnh trong việc nhiệm bố trí, tạo điều kiện, cử Lãnh đạo Sở Tư pháp, theo phân cấp quản lý, tham gia khóa học, dự thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức để hoàn thiện tiêu chuẩn còn thiếu theo quy định tại Thông tư này và các văn bản khác có liên quan. Sau 02 năm kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành mà Lãnh đạo Sở Tư pháp còn thiếu tiêu chuẩn thì cơ quan có thẩm quyền xem xét cho thôi chức vụ lãnh đạo Sở Tư pháp.

### **4. Về hiệu lực và trách nhiệm thi hành (Điều 10, Điều 11)**

Dự thảo quy định cụ thể về hiệu lực, trách nhiệm thi hành Thông tư, trong đó giao trách nhiệm cụ thể cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các Sở Tư pháp trong công tác bổ nhiệm, bồi dưỡng, quy hoạch đội ngũ cán bộ lãnh đạo Sở Tư pháp, quy định trách nhiệm của Bộ Tư pháp trong việc hướng dẫn và kiểm tra thực hiện Thông tư. Đồng thời, quy định rõ trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc gửi Bộ Tư pháp quyết định bổ nhiệm và lý lịch trích ngang của người được bổ nhiệm chức danh Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở để kiểm tra, theo dõi, phối hợp thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ quản lý nhà nước về Tư pháp, quy hoạch các chức danh lãnh đạo các đơn vị trực thuộc và Lãnh đạo Bộ Tư pháp.

## **IV. VỀ MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN TẬP TRUNG XIN Ý KIẾN**

1. Đề nghị quý cơ quan, đơn vị cho ý kiến về các phương án quy định về thời gian công tác pháp luật và quy định về kinh nghiệm công tác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp trong dự thảo Thông tư.

2. Trong quá trình xây dựng Thông tư, có ý kiến đề nghị cần có quy định về việc miễn, giảm tiêu chuẩn ngoại ngữ đối với trường hợp Lãnh đạo Sở là

người dân tộc thiểu số hoặc đang công tác tại các tỉnh miền núi có điều kiện kinh tế - xã hội gặp nhiều khó khăn. Căn cứ vào các quy định của pháp luật hiện hành, dự thảo Thông tư đưa ra hai phương án đối với trường hợp này, cụ thể là:

*Phương án 1:* Đối với trường hợp bổ nhiệm ở tỉnh có người dân tộc thiểu số mà cá nhân là người dân tộc thiểu số hoặc có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc tỉnh giáp Lào, Cam-Pu-Chia mà cá nhân có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng tiếng Lào, Cam-Pu-Chia thì không bắt buộc phải có tiêu chuẩn ngoại ngữ nêu trên;

*Phương án 2:* Có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc theo quy định của pháp luật.

Trên đây là những nội dung cơ bản của Dự thảo Thông tư về tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổ soạn thảo xin gửi các cơ quan, đơn vị cho ý kiến trước khi trình Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: Vụ TCCB, TCBM.

**T.M TỔ SOẠN THẢO**  
**TỔ TRƯỞNG**  
**VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ**

**Nguyễn Quang Thái**

**BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2018/TT-BTP

*Dự thảo 2*

*Hà Nội, ngày tháng năm 2018*

**THÔNG TƯ**

**Quy định về tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc  
Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;*

*Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư quy định tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Thông tư này quy định tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Tiêu chuẩn Giám đốc, Phó Giám đốc quy định tại Thông tư này là cơ sở để thực hiện và kiểm tra, giám sát việc đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, biệt phái, miễn nhiệm, cho từ chức, đánh giá và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức (sau đây gọi chung là công chức) giữ chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với công chức và các cơ quan có thẩm quyền trong việc xem xét đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển,

điều động, biệt phái, miễn nhiệm, cho từ chức, đánh giá và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp.

**Điều 3. Thời gian công tác pháp luật áp dụng trong Thông tư này bao gồm**

1. *Phương án 1:* Thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên tại các vị trí việc làm có yêu cầu trình độ cử nhân luật đối với công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan trong hệ thống chính trị.

*Phương án 2:* Thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên tại các vị trí việc làm có yêu cầu trình độ cử nhân luật đối với công chức, viên chức làm việc tại Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, tòa án, kiểm sát, hệ thống thi hành án dân sự, thanh tra, kiểm tra, nội vụ, nội chính hoặc tại vị trí việc làm trực tiếp thực hiện công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật trong các cơ quan trong hệ thống chính trị.

2. Thời gian công tác được xếp ở các ngạch: Thư ký tòa án, thẩm tra viên ngành tòa án, thẩm phán; kiểm tra viên ngành kiểm sát, kiểm sát viên; điều tra viên thuộc cơ quan điều tra trong công an Nhân dân, quân đội Nhân dân Việt Nam, Viện kiểm sát nhân dân tối cao; chấp hành viên, thẩm tra viên thi hành án dân sự, thư ký thi hành án dân sự; thanh tra viên.

3. *Phương án 1:* Thời gian có trình độ cử nhân luật và giữ chức vụ lãnh đạo cấp ủy, lãnh đạo hội đồng nhân dân, lãnh đạo ủy ban nhân dân cấp xã trở lên.

*Phương án 2:* Thời gian có trình độ cử nhân luật và giữ chức vụ lãnh đạo cấp ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân cấp huyện trở lên.

#### **Điều 4. Tiêu chuẩn chung của Lãnh đạo Sở Tư pháp**

##### **1. Tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống**

a) Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với Tổ quốc, với Đảng, với nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng; kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. Có tinh thần yêu nước nồng nàn, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân; lãnh đạo và thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

b) Gương mẫu về đạo đức, lối sống, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi và kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi

ích nhóm, nói không đi đôi với làm; trung thực, khách quan, công tâm trong thực thi công vụ; gắn bó chặt chẽ với nhân dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân và đáp ứng các Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp.

c) Có tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật cao; thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị và có tinh thần giữ gìn đoàn kết nội bộ, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

d) Có tác phong làm việc dân chủ, khoa học; có tinh thần học hỏi, nghiên cứu để nâng cao kiến thức, trình độ và năng lực công tác; năng động, sáng tạo, có bản lĩnh chuyên môn nghiệp vụ, tính quyết đoán và dám chịu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết công việc.

đ) Bản thân và gia đình gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Không lạm dụng chức vụ, quyền hạn và để gia đình, người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình mưu lợi riêng.

## 2. Tiêu chuẩn về năng lực

a) Có khả năng nghiên cứu pháp luật, phân tích chính sách; tổng kết thực tiễn, phân tích, dự báo, đề xuất các giải pháp cải cách pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp và đề xuất các giải pháp, phương pháp quản lý nhà nước về công tác tư pháp tại địa phương phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về công tác tư pháp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Có tư duy độc lập, sáng tạo; có năng lực tham mưu về pháp luật, chính sách; có năng lực tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước về công tác tư pháp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

c) Có năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành; có khả năng tập hợp, đoàn kết công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị và phối hợp với các cấp, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao;

d) Có khả năng phổ biến, tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức, cá nhân thực hiện các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

e) Có tư duy đổi mới, có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo; có khả năng nghiên cứu và hiểu biết về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng và đối ngoại của Nhà nước trên địa bàn cấp tỉnh và liên quan đến ngành, lĩnh vực công tác.

### 3. Tiêu chuẩn về hiểu biết

a) Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, phương hướng, nhiệm vụ phát triển của ngành Tư pháp;

b) Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về ngành Tư pháp và các văn bản do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành;

c) Hiểu biết chuyên sâu về nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác tư pháp; có kinh nghiệm tổ chức, quản lý, điều hành;

d) Nắm vững các nguyên tắc tổ chức, quy chế làm việc và mối quan hệ trong công tác của hệ thống chính trị trên địa bàn cấp tỉnh; có kiến thức về khoa học lãnh đạo, quản lý;

đ) Hiểu biết tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng, đối ngoại của địa phương, đối ngoại của đất nước, của các nước trong khu vực và trên thế giới liên quan đến ngành Tư pháp.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Mục 1**

#### **TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP**

##### **Điều 5. Vị trí, chức danh**

Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở Tư pháp, là Ủy viên Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, lãnh đạo công tác của sở; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đồng thời chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tư pháp và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

##### **Điều 6. Tiêu chuẩn về trình độ, kinh nghiệm công tác**

###### 1. Tiêu chuẩn về trình độ

a) Có trình độ cử nhân luật trở lên;

b) Đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên;

c) Đã tốt nghiệp chương trình quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương;

d) Đã tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương;

đ) Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo cấp vụ hoặc cấp sở;

e) *Phương án 1:*

Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3 trở lên của Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với một trong năm ngoại ngữ thông dụng: Anh, Nga, Pháp, Đức Trung Quốc. Đối với trường hợp bổ nhiệm ở tỉnh có người dân tộc thiểu số mà cá nhân là người dân tộc thiểu số hoặc có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc tỉnh giáp Lào, Cam-Pu-Chia mà cá nhân có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng tiếng Lào, Cam-Pu-Chia thì không bắt buộc phải có tiêu chuẩn ngoại ngữ nêu trên.

*Phương án 2:*

Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc theo quy định của pháp luật.

g) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định để phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý.

**2. Tiêu chuẩn về kinh nghiệm công tác**

*Phương án 1.*

Có từ đủ 03 năm trở lên đảm nhiệm chức vụ Phó giám đốc Sở thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên; có thời gian công tác pháp luật từ đủ 05 năm trở lên. Trường hợp thời gian nêu trên không liên tục thì được cộng dồn.

*Phương án 2*

Đã kinh qua và hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của chức danh lãnh đạo, quản lý cấp dưới; có thời gian công tác pháp luật từ đủ 05 năm trở lên. Trường hợp thời gian nêu trên không liên tục thì được cộng dồn.

3. Tiêu chuẩn khác theo quy định tại Khung năng lực vị trí việc làm của Giám đốc Sở Tư pháp được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt nhưng phải phù hợp với quy định tại Thông tư này; tiêu chuẩn khác theo quy định của Đảng và Nhà nước.

**Mục 2**

**TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP**

**Điều 7. Vị trí, chức danh**

Phó Giám đốc Sở Tư pháp là chức danh lãnh đạo, quản lý và là cấp phó



của Giám đốc Sở Tư pháp, giúp Giám đốc Sở phụ trách, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ, lĩnh vực công tác được Giám đốc Sở Tư pháp phân công; thay mặt Giám đốc sở điều hành công việc của Sở Tư pháp khi được ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

## **Điều 8. Tiêu chuẩn về trình độ, kinh nghiệm công tác**

### **1. Tiêu chuẩn về trình độ**

- a) Có trình độ cử nhân luật trở lên;
- b) Đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên;
- c) Đã tốt nghiệp chương trình quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương;
- d) Đã tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương;
- đ) Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo cấp vụ hoặc cấp sở;
- e) *Phương án 1:*

Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 2 trở lên của Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với một trong năm ngoại ngữ thông dụng: Anh, Nga, Pháp, Đức Trung Quốc. Đối với trường hợp bổ nhiệm ở tỉnh có người dân tộc thiểu số mà cá nhân là người dân tộc thiểu số hoặc có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc tỉnh giáp Lào, Cam-Pu-Chia mà cá nhân có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng tiếng Lào, Cam-Pu-Chia thì không bắt buộc phải có tiêu chuẩn ngoại ngữ nêu trên.

### *Phương án 2:*

Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc theo quy định của pháp luật.

- g) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định để phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý.

### **2. Tiêu chuẩn về kinh nghiệm công tác**

#### *Phương án 1:*

Có từ đủ 03 năm trở lên đảm nhiệm chức vụ Lãnh đạo Phòng thuộc Sở Tư pháp hoặc tương đương, trưởng phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc tương đương; có thời gian công tác pháp luật từ đủ 05 năm trở lên. Trường hợp thời gian nêu trên không liên tục thì được cộng dồn.

*Phương án 2:*

Đã kinh qua và hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của chức danh lãnh đạo, quản lý cấp dưới; có thời gian công tác pháp luật từ đủ 05 năm trở lên. Trường hợp thời gian nêu trên không liên tục thì được cộng dồn.

3. Tiêu chuẩn khác theo quy định tại Khung năng lực vị trí việc làm của Phó Giám đốc Sở Tư pháp được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt nhưng phải phù hợp với quy định tại Thông tư này; tiêu chuẩn khác theo quy định của Đảng và Nhà nước.

### **Chương III**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

##### **Điều 9. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày                    tháng                    năm 2018 và thay thế Quyết định số 07/2006/QĐ-BTP ngày 01 tháng 8 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

##### **Điều 10. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, việc bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp phải tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn quy định tại Thông tư này.

2. Đối với các trường hợp đã bổ nhiệm Lãnh đạo Sở Tư pháp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm bố trí, tạo điều kiện, cử Lãnh đạo Sở Tư pháp, theo phân cấp quản lý, tham gia khóa học, dự thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức để hoàn thiện tiêu chuẩn còn thiếu theo quy định tại Thông tư này và các văn bản khác có liên quan. Sau 02 năm kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành mà Lãnh đạo Sở Tư pháp còn thiếu tiêu chuẩn thì cơ quan có thẩm quyền không bổ nhiệm lại hoặc không kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo Sở Tư pháp.

##### **Điều 11. Trách nhiệm thi hành**

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:

a) Căn cứ quy định chung của Đảng, Nhà nước và Thông tư này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành tiêu chuẩn cụ thể Giám đốc, Phó Giám đốc sở Tư pháp của tỉnh mình.

b) Gửi Bộ Tư pháp quyết định bổ nhiệm và trích ngang lý lịch của người được bổ nhiệm chức danh Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở để kiểm tra, theo dõi, phối hợp thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ quản lý nhà nước về Tư pháp và quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý các đơn vị trực thuộc Bộ, Lãnh đạo Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Sở Tư pháp căn cứ tiêu chuẩn quy định tại Thông tư này để thực hiện công tác đánh giá, đề xuất quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của đơn vị theo quy định.

3. Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tham mưu, giúp Bộ trưởng hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Tỉnh ủy, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Nội vụ, Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu VT, Vụ TCCB.

**BỘ TRƯỞNG**

**Lê Thành Long**